

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày 29 - 5 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hán Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hải Minh

2. Ông Nguyễn Xuân Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với:

Bị cáo Phạm Danh T, sinh năm 1986, tại xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Khu 13, H 1, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức C, sinh năm 1948; con bà Trần Thị P, sinh năm 1955; có vợ là Nguyễn Thị Như Q, sinh năm 1984 và 02 người con; con lớn sinh năm 2009; con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/12/2017, chuyển tạm giam từ ngày 07/12/2017; hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú

Thọ, có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đào Ngọc Th, sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu G, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

- Anh Hoàng Văn P, sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu 06, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/12/2017, Đào Ngọc Th; ở tại khu G, xã S, huyện C dùng điện thoại di động số 0966.211.105 gọi đến cho thuê báo số 0962.316.140 của Phạm Danh T để hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng và hẹn gặp nhau tại chân đồi B, thuộc khu 12, xóm V 2, xã Đ, huyện C để hai bên mua bán ma túy.

Đến 19 giờ 35 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô BKS 88H7 - 7666 mang theo 02 gói ma túy đến địa điểm đã hẹn để gặp Đào Ngọc Th; khi gặp Th, T chuẩn bị đưa cho Th 02 gói ma túy thì bị cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê phối hợp Công an xã Đ bắt người phạm tội quả tang Phạm Danh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để T bán cho Đào Ngọc Th như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ của Phạm Danh T gồm: 02 gói nilông, trong đó có 01 gói nilông màu vàng và 01 gói nilông màu trắng, bên trong 02 gói nilông đều có chứa chất bột mịn màu trắng và thu giữ tại túi quần bên phải 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có 01 sim số 0962.316.140; số tiền 60.000 đồng và một chiếc mô tô nhãn hiệu HONDA Wave BKS 88H7 - 7666 màu đỏ đã cũ.

Vật chứng thu giữ của Đào Ngọc Th gồm: Thu giữ tại túi quần bên phải 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng bên trong có 01 sim số 0966.211.105 và thu giữ số tiền 200.000 đồng Th đang cầm trên tay, mục đích để mua ma túy của Phạm Danh T.

Tại kết luận giám định số 69/KLGD ngày 06/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Mẫu chất bột cục màu trắng thu giữ của Phạm Danh T gửi đến giám định là ma túy, có tổng trọng lượng (khối lượng) là 0,067 gam, loại heroin.

Cùng ngày 04/12/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê ra lệnh khám xét nơi ở của Phạm Danh T ở khu 13 H 1, xã Đ. Quá trình khám xét cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê không thu giữ được gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngoài lần bị bắt quả tang nêu trên, T còn khai nhận đã bán ma túy Heroine cho Th một lần nữa vào khoảng 12 giờ ngày 21/11/2017, tại đoạn đường gần chợ xã Y, huyện C; T bán cho Th 01 gói ma túy giá 200.000đồng; ngoài ra T còn ba lần khác bán ma túy cho Hoàng Văn P, sinh năm 1971; trú tại khu 06, xã Y, huyện C, đều diễn ra tại chân đồi B thuộc khu 12, Xóm V2, xã Đ, huyện C cụ thể: Lần 1: Khoảng 17 giờ ngày 30/11/2017 bán cho Phan 01 gói ma túy giá 200.000 đồng; lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 01/12/2017 bán cho P 01 gói ma túy giá 200.000 đồng; lần 3: Khoảng 09 giờ ngày 02/12/2017 bán cho P 01 gói ma túy giá 200.000 đồng. T khai, nguồn gốc số ma túy T có để bán cho Th và P là do Tua của một người đàn ông lạ mặt ở dưới Hà Nội, nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ vào khoảng giữa tháng 11/2017 với giá 500.000đồng, sau đó T mang về nhà chia nhỏ ra để bán kiếm lời.

Cáo trạng số 25/KSĐT ngày 07/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b tại khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Danh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Danh T từ 07 đến 08 năm tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 04/12/2017; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Danh T.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xác nhận cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 88H7 - 7666 cho ông Phạm Đức C theo biên bản trả lại tài sản của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê ngày 19/3/2018.

- Tịch thu 02 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA của Phạm Danh T và của Đào Ngọc Th sử dụng là phương tiện liên hệ mua bán ma túy để sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu 01 sim điện thoại số 0962.316.140 của Phạm Danh T và 01 sim điện thoại số 0966.211.105 của Đào Ngọc Th là phương tiện dùng để liên hệ

mua bán ma túy nay không còn giá trị sử dụng để tiêu hủy.

- Tịch thu 0,047 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú T và chữ ký của giám định viên tại các vị trí trên mép dán là vật chứng còn lại sau giám định là vật cầm lưu hành để tiêu hủy.

- Tịch thu số tiền 800.000 đồng T có được do bán ma túy cho Th và P để sung quỹ nhà nước.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. *Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:*

Khoảng 19 giờ 35 phút ngày 04/12/2017, tại chân đồi bãi tẻ thuộc khu 12, xóm V2, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ, cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang đối với Phạm Danh T có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói nilông, bên trong có chứa chất bột màu trắng, mục đích để bán cho Đào Ngọc T kiến lời. Kết quả giám định số 69/KLGD ngày 06/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đã kết luận 02 gói nilông là vật chứng gửi đến giám định là chất ma túy, có trọng lượng 0,067 gam, loại heroin.

Qua đấu đấu tranh khai thác và đối chất giữa Phạm Danh T với Đào Mạnh

Th và giữa Phạm Danh T với Hoàng Văn P đã làm rõ: Ngoài lần phạm tội này bị cáo còn một lần bán cho Th 01 gói ma túy vào khoảng 12 giờ ngày 27/11/2017, tại khu chợ xã Yg huyện C trị giá 200.000 đồng và 03 lần khác T bán ma túy cho P đều diễn ra tại Chân đồi B thuộc khu 12, xóm V2, xã Đ cụ thể: Lần 1: Khoảng 17 giờ ngày 30/11/2017, Th bán cho P 01 gói ma túy giá 200.000 đồng; lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 01/12/2017, T bán cho P 01 gói ma túy giá 200.000 đồng và lần 3: Khoảng 09 giờ ngày 02/12/2017, T bán cho P 01 gói ma túy giá 200.000 đồng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần. Nên cần chấp nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố đối với bị cáo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định về tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy như sau:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

....

b) Phạm tội nhiều lần.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Tính chất của hành vi phạm tội là rất nghiêm trọng, bị cáo xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, là nguyên nhân gây mất trật tự tại địa phương, nên hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm.

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:* Bị cáo thành khẩn khai báo giúp việc điều tra được thuận lợi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, nên được xem xét khi áp dụng mức hình phạt cụ thể đối với bị cáo.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Phải áp dụng hình phạt tù mới đảm bảo trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:*

Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự còn quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

Kết quả xác minh tài sản và nghề nghiệp đối với bị cáo thể hiện: Bị cáo không có tài sản riêng và không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:*

- Chiếc xe mô tô BKS 88H7 - 7666 là tài sản ông Phạm Đức C bị cáo sử dụng để đi bán ma túy. Cơ quan điều tra đã làm rõ ông C không có lỗi trong việc giao xe cho bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên đã xử lý vật chứng trả lại cho ông C cần xác nhận.

- 02 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA của T và của Th sử dụng liên hệ mua bán ma túy là phương tiện phạm tội, nay còn giá trị sử dụng nên phải tịch thu để sung quỹ nhà nước.

- 01 chiếc sim điện thoại số 0962.316.140 của Thọ và 01 chiếc sim điện thoại số 0966.211.105 của Th sử dụng liên hệ mua bán ma túy, nay không còn giá trị sử dụng nên phải tịch thu để tiêu hủy.

- 0,047 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định kết luận là Heroin, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của giám định viên tại các vị trí trên mép dán là vật cấm lưu hành phải tịch thu để tiêu hủy.

- Số tiền 200.000đồng Th sử dụng để mua ma túy của T bị thu giữ ngày 04/12/2017 là phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên phải tịch thu để sung quỹ nhà nước.

- Số tiền 60.000đồng của T bị thu giữ ngày 04/12/2017 không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tại phiên tòa bị cáo đề nghị không nhận lại nên phải tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Số tiền 200.000 đồng của T có được do bán ma túy cho Th ngày 21/11/2017 là tiền do phạm tội mà có nên phải thu hồi để tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Số tiền 600.000 đồng của T ba lần bán ma túy cho Hoàng Văn P các ngày 30/11/2017; 01/12/2017 và 02/12/2017 là tiền do phạm tội mà có nên phải thu hồi để tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Danh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Danh T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 04/12/2017.

2. *Về xử lý vật chứng*:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại cho ông Phạm Đức C chiếc xe mô tô BKS 88H7 - 7666 theo biên bản trả tài sản ngày 19/3/2018;

- Tịch thu 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA của của Phạm Danh T và của Đào Ngọc Th theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 08/5/2018 để sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu 01 sim điện thoại số 0962.316.140 của Phạm Danh T và 01 sim điện thoại số 0966.211.105 của Đào Ngọc Th không còn giá trị sử dụng theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 08/5/2018 để tiêu hủy.

- Tịch thu 0,047 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sai khi giám định kết luận là Heroin cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của giám định viên tại các vị trí trên mép dán là vật chứng còn lại sau giám định, theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 08/5/2018 để tiêu hủy.

- Tịch thu số tiền 200.000đồng của Đào Ngọc Th và số tiền 60.000 đồng của bị cáo Phạm Danh T tại biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 08/5/2018 để sung quỹ nhà nước.

- Thu hồi để tịch thu số tiền 200.000 đồng của Phạm Danh T có được do bán ma túy cho Đào Ngọc Th ngày 21/11/2017 để sung quỹ nhà nước.

- Thu hồi để tịch thu số tiền 600.000đồng của Phạm Danh T ba lần bán ma

túy cho Hoàng Văn P các ngày 30/11/2017, 01/12/2017 và 02/12/2017 để sung quỹ nhà nước.

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Danh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- TG CA tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hán Hưởng